

Số: 400/UBND-NN&PTNT
V/v xét công nhận nghề truyền
thống, làng nghề, làng nghề
truyền thống năm 2017

Hoàng Hoá, ngày 01 tháng 10 năm 2017

Kính gửi: Chủ tịch UBND 43 xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 9090/UBND-NN ngày 04/8/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện các quy định xét công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 66/2006/NĐ-CP ngày 07/7/2006 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn; Thông tư số 116/2006/TT-BNN ngày 18/12/2006 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 66/2006/NĐ-CP; Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu; Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ Công thương về Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP;

UBND huyện yêu cầu UBND 43 xã, thị trấn triển khai xét công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống theo các nội dung sau.

I. Tiêu chí, hồ sơ xét công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống

1. Công nhận nghề truyền thống

1.1. Tiêu chí:

- (1) Nghề đã xuất hiện tại địa phương từ trên 50 năm tính đến thời điểm đề nghị công nhận;
- (2) Nghề tạo ra những sản phẩm mang bản sắc văn hóa dân tộc;
- (3) Nghề gắn với tên tuổi của một hay nhiều nghệ nhân hoặc tên tuổi của làng nghề.

1.2. Hồ sơ:

- (1) Văn bản đề nghị của UBND cấp xã;
- (2) Biên bản khảo sát, đánh giá của UBND cấp xã;
- (3) Bản tóm tắt quá trình hình thành, phát triển của nghề truyền thống, có xác nhận của UBND cấp xã;

(4) Bản sao giấy chứng nhận huy chương đã đạt được trong các cuộc thi, triển lãm trong nước và quốc tế hoặc có tác phẩm đạt nghệ thuật cao được cấp tỉnh, thành phố trở lên trao tặng (nếu có);

(5) Đối với những tổ chức, cá nhân không có điều kiện tham dự các cuộc thi, triển lãm hoặc không có tác phẩm đạt giải thưởng thì phải có bản mô tả đặc trưng mang bản sắc văn hóa dân tộc của nghề truyền thống;

(6) Bản sao giấy công nhận làng văn hóa;

(7) Bản sao giấy công nhận Nghệ nhân của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);

(8) Tài liệu có liên quan khác (bằng khen, giấy khen, giấy chứng nhận, ảnh sản phẩm ...).

(Hồ sơ theo Phụ lục 01 gửi kèm)

2. Công nhận làng nghề

2.1. Tiêu chí:

(1) Có tối thiểu 30% tổng số hộ trên địa bàn tham gia các hoạt động ngành nghề nông thôn;

(2) Hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định tối thiểu 2 năm tính đến thời điểm đề nghị công nhận;

(3) Các cơ sở hoạt động trong làng nghề phải có đủ điều kiện về bảo vệ môi trường theo quy định tại Khoản 2, Điều 12, Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT;

(4) Có phương án bảo vệ môi trường làng nghề được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt;

(5) Đối với các làng nghề chưa đi vào hoạt động phải có báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật làng nghề được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

(6) Có hạ tầng về bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định tại Khoản 3, Điều 12, Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT;

(7) Có tổ chức tự quản về bảo vệ môi trường theo quy định tại Khoản 4, Điều 12, Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT;

(8) Chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Đối với làng nghề sản xuất rượu thủ công, ngoài các tiêu chí trên còn phải đạt thêm các tiêu chí sau:

(9) Làng nghề sản xuất rượu nằm trong Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Bia – Rượu – Nước giải khát trên địa bàn;

(10) Làng nghề phải xây dựng và áp dụng quy trình sản xuất chung đối với rượu mang thương hiệu làng nghề;

(11) Sản phẩm rượu đảm bảo các điều kiện về chất lượng, an toàn thực phẩm, nhãn hàng hóa áp dụng cho mọi thành viên hoạt động sản xuất rượu trong khu vực làng nghề;

(12) Đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ áp dụng cho mọi thành viên hoạt động sản xuất rượu trong khu vực làng nghề;

(13) Các làng nghề sản xuất rượu được công nhận có trách nhiệm xây dựng, bảo tồn và phát triển thương hiệu làng nghề.

2.2. Hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị của UBND cấp xã;

(2) Biên bản khảo sát, đánh giá của UBND cấp xã;

(3) Báo cáo kết quả hoạt động ngành nghề nông thôn trong 02 năm gần nhất tính đến thời điểm đề nghị, có xác nhận của UBND cấp xã;

(4) Bản xác nhận thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước trong 02 năm gần nhất của UBND cấp xã;

(5) Danh sách các cá nhân, hộ gia đình, tổ chức tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn, có xác nhận của UBND cấp xã;

(6) Bản sao giấy công nhận làng văn hóa;

(7) Bản sao giấy công nhận Nghệ nhân của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);

(8) Bản sao Phương án bảo vệ môi trường làng nghề (Phụ lục 2, Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT), Bản sao Quyết định phê duyệt của UBND huyện;

(9) Bản sao Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc báo cáo về các biện pháp bảo vệ môi trường hoặc hồ sơ, thủ tục tương đương (đối với các cơ sở trong làng nghề);

(10) Bản sao Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật làng nghề được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có);

(11) Bản sao Quyết định thành lập tổ chức tự quản về bảo vệ môi trường và quy chế hoạt động do UBND xã ban hành;

(12) Tài liệu có liên quan khác (bằng khen, giấy khen, giấy chứng nhận, ảnh sản phẩm ...).

Đối với làng nghề sản xuất rượu thủ công, ngoài các hồ sơ trên cần phải có thêm các hồ sơ sau:

(13) Bản sao Quyết định phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Bia – Rượu – Nước giải khát trên địa bàn;

(14) Bản sao giấy phép sản xuất rượu thủ công.

(Hồ sơ theo Phụ lục 01 gửi kèm)

3. Công nhận làng nghề truyền thống

3.1. Tiêu chí:

(1) Làng nghề truyền thống phải đạt tiêu chí làng nghề và có ít nhất một nghề truyền thống theo quy định tại Thông tư số 116/2006/TT-BNN;

(2) Các cơ sở hoạt động trong làng nghề truyền thống phải có đủ điều kiện về bảo vệ môi trường theo quy định tại Khoản 2, Điều 12, Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT;

(3) Có phương án bảo vệ môi trường làng nghề truyền thống được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt;

(4) Có hạ tầng về bảo vệ môi trường làng nghề truyền thống theo quy định tại Khoản 3, Điều 12, Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT;

(5) Có tổ chức tự quản về bảo vệ môi trường theo quy định tại Khoản 4, Điều 12, Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT.

Đối với làng nghề truyền thống sản xuất rượu thủ công, ngoài các tiêu chí trên còn phải đạt thêm các tiêu chí sau:

(6) Làng nghề truyền thống sản xuất rượu nằm trong Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Bia – Rượu – Nước giải khát trên địa bàn;

(7) Làng nghề truyền thống phải xây dựng và áp dụng quy trình sản xuất chung đối với rượu mang thương hiệu làng nghề truyền thống;

(8) Sản phẩm rượu đảm bảo các điều kiện về chất lượng, an toàn thực phẩm, nhãn hàng hóa áp dụng cho mọi thành viên hoạt động sản xuất rượu trong khu vực làng nghề truyền thống;

(9) Đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ áp dụng cho mọi thành viên hoạt động sản xuất rượu trong khu vực làng nghề truyền thống;

(10) Các làng nghề truyền thống sản xuất rượu được công nhận có trách nhiệm xây dựng, bảo tồn và phát triển thương hiệu làng nghề truyền thống.

3.3. Hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị của UBND cấp xã;

(2) Biên bản khảo sát, đánh giá của UBND cấp xã;

(3) Báo cáo kết quả hoạt động ngành nghề nông thôn trong 02 năm gần nhất tính đến thời điểm đề nghị, có xác nhận của UBND cấp xã;

(4) Bản tóm tắt quá trình hình thành, phát triển nghề truyền thống, có xác nhận của UBND cấp xã;

(5) Bản sao giấy chứng nhận huy chương đã đạt được trong các cuộc thi, triển lãm trong nước và quốc tế hoặc có tác phẩm đạt nghệ thuật cao được cấp tỉnh, thành phố trở lên trao tặng (nếu có);

(6) Đối với những tổ chức, cá nhân không có điều kiện tham dự các cuộc thi, triển lãm hoặc không có tác phẩm đạt giải thưởng thì phải có bản mô tả đặc trưng mang bản sắc văn hóa dân tộc của nghề truyền thống;

(7) Bản xác nhận thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước trong 02 năm gần nhất của UBND cấp xã;

(8) Danh sách các cá nhân, hộ gia đình, tổ chức tham gia hoạt động ngành nghề nông thôn, có xác nhận của UBND cấp xã;

(9) Bản sao giấy công nhận làng văn hóa;

(10) Bản sao giấy công nhận Nghệ nhân của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);

(11) Bản sao Phương án bảo vệ môi trường làng nghề truyền thống (Phụ lục 2, Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT), Bản sao Quyết định phê duyệt của UBND huyện;

(12) Bản sao Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc báo cáo về các biện pháp bảo vệ môi trường hoặc hồ sơ, thủ tục tương đương (đối với các cơ sở trong làng nghề truyền thống);

(13) Bản sao Quyết định thành lập tổ chức tự quản về bảo vệ môi trường và quy chế hoạt động do UBND xã ban hành;

(14) Tài liệu có liên quan khác (bằng khen, giấy khen, giấy chứng nhận, ảnh sản phẩm ...).

Đối với làng nghề truyền thống sản xuất rượu thủ công, ngoài các hồ sơ trên cần phải có thêm các hồ sơ sau:

(15) Bản sao Quyết định phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Bia – Rượu – Nước giải khát trên địa bàn;

(16) Bản sao giấy phép sản xuất rượu thủ công.

(Hồ sơ theo Phụ lục 01 gửi kèm)

II. Trình tự xét công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống

- UBND cấp huyện tập hợp hồ sơ do UBND cấp xã gửi lên, lập danh sách (kèm theo hồ sơ) gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp hồ sơ của UBND cấp huyện, tham mưu cho Hội đồng xét công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống tỉnh xét duyệt, chọn những làng nghề đủ tiêu chuẩn theo quy định, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định và cấp giấy công nhận.

III. Rà soát, bổ sung hồ sơ đối với các làng nghề đã công nhận trước năm 2016


Đối với các làng nghề, làng nghề truyền thống đã được công nhận từ trước năm 2016, những làng nào chưa có đầy đủ thủ tục hồ sơ về bảo vệ môi

trường làng nghề và thủ tục hồ sơ quy định đối với làng nghề sản xuất rượu thủ công thì yêu cầu thực hiện bổ sung đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Yêu cầu UBND các xã, thị trấn rà soát và thực hiện theo các nội dung trên thiết lập hồ sơ gửi về UBND huyện (qua phòng Nông nghiệp & PTNT) trước ngày **12/10/2017** và gửi bản mềm gửi về địa chỉ: nguyentonmanh@gmail.com./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT. 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Tuy